

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/DS-ST
Ngày 25-7-2025
“V/v tranh chấp nợ hụi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Văn Sol

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 181/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc “Tranh chấp nợ hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2025/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hứa Thị Nh, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp CT, xã TT, huyện CN, tỉnh CM

Nay là: Ấp CT, xã CN, tỉnh CM

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1969 (Có mặt); Địa chỉ: Ấp CT, xã TT, huyện CN, tỉnh CM; Nay là: Ấp CT, xã CN, tỉnh CM; Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 15 tháng 4 năm 2025).

- Bị đơn: Anh Hồ Nhựt T, sinh năm 2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh CM

Nay là: Khóm A, xã CN, tỉnh CM

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 4 năm 2025, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Trần Văn H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Bà Hứa Thị Nh là chủ hội ở địa phương, ngày 10/6/2023 bà Nh có mở dây hội loại 2.000.000 đồng, mỗi tháng khu một lần, dây hội có 27 chung, trong đó anh Hồ Nhựt T có tham gia chơi 01 chung. Sau khi tham gia đến ngày 10/8/2023 anh T hốt hội được số tiền 32.800.000 đồng. Sau khi hốt hội thì anh T không đóng hội đầy đủ cho bà Nh, tính đến ngày 24/9/2024 anh T còn nợ bà Nh tổng số tiền hội là 18.000.000 đồng và hứa đến ngày 24/12/2024 sẽ trả đủ cho bà Nh, đồng thời còn 12 lần hội chết, anh T hứa từ tháng 01/2025 âm lịch đến tháng 12/2025 âm lịch mỗi tháng anh T sẽ đóng hội chết cho bà Nh là 2.000.000 đồng. Vào ngày 24/9/2024 anh T có viết bản cam kết có sự chứng kiến của mẹ ruột anh T là bà Nguyễn Thị Tú Trang và bà Trang có ký tên vào bản cam kết do anh T viết. Tuy nhiên, từ khi viết bản cam kết đến nay anh T không thực hiện việc trả và đóng tiền hội cho bà Nh, số tiền hội còn lại trước đây là 18.000.000 đồng và số tiền hội tính từ tháng 01/2025 âm lịch đến tháng 4/2025 âm lịch là 04 lần hội chết với số tiền là 8.000.000 đồng, tổng số tiền hội anh T còn nợ bà Nh tính đến tháng 4/2025 âm lịch là 26.000.000 đồng, nếu tính đến tháng 12/2025 âm lịch thì anh T còn phải tiếp tục đóng hội chết cho bà Nh với số tiền là 16.000.000 đồng. Nay bà Nh yêu cầu anh T có nghĩa vụ trả cho bà Nh số tiền nợ hội tính đến tháng 4/2025 âm lịch với số tiền là 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng).

Đối với anh Hồ Nhựt T Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án đã triệu tập anh T để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh T vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hứa Thị Nh với anh Hồ Nhựt T. Buộc anh Hồ Nhựt T có nghĩa vụ trả cho bà Nh số tiền nợ hội là 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc anh Hồ Nhựt T phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn bà Hứa Thị Nh với bị đơn anh Hồ Nhựt T là “Tranh chấp nợ hui” được quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hồ Nhựt T có địa chỉ tại Khóm A, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh CM (nay là Khóm A, xã CN, tỉnh CM) nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau) thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập các đương sự hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng anh T vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử vắng mặt đối với anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Bà Hứa Thị Nh yêu cầu anh Hồ Nhựt T trả số tiền nợ hui 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng). Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình giải quyết vụ án bà Nh có cung cấp danh sách hui đề ngày 10/6/2023 và Bản cam kết đề ngày 24/9/2024 có nội dung *“Tôi có nợ bà Hứa Thị Nh đến ngày 24/9/2024 là 16 triệu đồng, hôm nay tôi trả cho bà Nh 2.000.000 đồng, còn lại 14.000.000 đồng, cộng thêm hai lần hui chết 4.000.000 đồng tổng là 18.000.000 đồng. Đến ngày 24/12/2024 tôi trả đủ cho bà Nh số tiền 18.000.000 đồng trên, bắt đầu từ tháng 01 năm 2025 (âm lịch) tôi cam kết mỗi tháng trả tiền hui chết cho bà Nh là 2.000.000 đồng cho đến khi hui mãn vào ngày 22/12/2015 (âm lịch).* Theo ông H là người đại diện theo ủy quyền của bà Nh trình bày Bản cam kết đề ngày 24/9/2024 là do anh T tự viết và ký tên vào trong tờ cam kết có sự chứng chứng kiến và ký tên của mẹ ruột anh T là bà Nguyễn Thị Tú Trang. Tại biên bản làm việc ngày 03/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bà Nguyễn Thị Tú Trang trình bày *“Vào ngày 24/9/2024 anh T có viết bản cam kết nhận nợ và cam kết trả nợ hui cho bà Nh, Bản cam kết ngày 24/9/2024 là do anh Hồ Nhựt T tự viết, ngày hôm đó bà có tham dự và ký tên vào trong bản cam kết anh T viết. Chữ ký và chữ viết Nguyễn Thị Tú Trang trong bản cam kết là của bà”*. Từ bản cam kết cũng như lời trình bày của bà Trang là mẹ ruột của anh T cho thấy việc anh T có nợ tiền hui của bà Nh là thực tế có xảy ra.

Theo bản cam kết vào ngày 24/9/2024 thì anh T thừa nhận còn nợ tiền hui của bà Nh là 18.000.000 đồng, đồng thời cam kết đóng hui chết mỗi tháng 2.000.000 đồng tính từ tháng 1/2025 đến khi hui mãn vào tháng 12/2025 âm lịch.

Tuy nhiên, sau khi viết bản cam kết đến khi khởi kiện thì anh T không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ hui cho bà Nh, số tiền nợ hui cũ theo cam kết là 18.000.000 đồng, đồng thời tiền hui chết từ tháng 01/2025 đến khi khởi kiện tháng 4/2025 là 8.000.000 đồng, tổng là 26.000.000 đồng. Do đó, bà Nh khởi kiện yêu cầu anh T trả số tiền nợ hui tính đến tháng 4/2025 âm lịch là 26.000.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc anh T có nghĩa vụ trả cho bà Nh số tiền nợ hui là 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng).

[3] Đối với số tiền nợ hui còn lại tính từ tháng 5/2025 âm lịch đến khi hui mãn vào tháng 12/2025 âm lịch, bà Nh chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau tại phiên toà là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự có giá ngạch: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hứa Thị Nh nên anh Hồ Nhựt T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 357, 471, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hứa Thị Nh với anh Hồ Nhựt T.

Buộc anh Hồ Nhựt T có nghĩa vụ trả cho bà Hứa Thị Nh số tiền nợ hui là 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày bà Nh có đơn yêu cầu thi hành án, anh T không thi hành khoản tiền nêu trên thì anh T phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc anh Hồ Nhựt T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng), nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Hứa Thị Nh không phải chịu án phí, bà Nh có dự nộp số tiền tạm ứng

án phí là 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019425 ngày 22/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bà Hứa Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hồ Nhựt T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 4 – Cà Mau;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ